**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**Môn học: TIẾNG VIỆT**

**Tên bài học: KỂ CHUYỆN: HAI TIẾNG KÌ LẠ.**

**SỐ TIẾT:393**

**Thời gian thực hiện: ngày 28 tháng 4 năm 2025**

**1.Yêu cầu cần đạt**

1. Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Nghe hiểu câu chuyện Hai tiếng kì lạ.

- Nhìn tranh, kể lại được từng đoạn, toàn bộ câu chuyện. Bước đầu biết thay đổi giọng để phân biệt lời của người dẫn chuyện, lời của bà cụ, cậu bé, chị cậu bé.

- Hiểu lời khuyên của câu chuyện: Lời nói lễ phép, lịch sự có sức mạnh kì diệu. Nó làm cho mọi người yêu mến, sẵn lòng giúp đỡ em.

2. Phát triển các năng lực chung và phẩm chất.

- Học sinh mạnh dạn, tự tin hơn.

- Chăm chú lắng nghe, trả lời câu hỏi một cách tự tin.

- Biết vận dụng lời khuyên của câu chuyện vào cuộc sống.

**2.Đồ dùng dạy học**

- GV: 6 tranh minh hoạ truyện phóng to.

- HS : Sách TV

**3.Các hoạt động dạy học chủ yếu**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động mở đầu (5ph)**  Cho lớp hát  1.1.Quan sát và phỏng đoán  GV gắn lên bảng 6 tranh minh họa câu chuyện, hướng dẫn HS quan sát: Một cậu bé ngồi trước cửa nhà, mặt cau có; một bà cụ thì thầm gì đó vào tai cậu. Những canhe khác: Cậu bé bước vào phòng, chị cậu nhìn ra, vẻ mặt đề phòng, cảnh giác. Tranh tiếp – hai chị em rất thân ái. Cậu bé gặp anh, hai anh em nắm tay nhau, tươi cười. Cậu bé gõ cửa nhà ai đó, không rõ để làm gì.  1.2. Giới thiệu truyện  Có một cậu bé tức giận cả nhà. Vì sao cậu giận? Vì sao cậu thay đổi và mọi chuyện trở nên tốt đẹp. Các em hãy cùng nghe câu chuyện Hai tiếng kì lạ để biết đó là hai tiếng gì. Sức mạnh diệu kì của hai tiếng đó.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức và luyện tập**  **2.1. Nghe kể chuyện (15ph)**  GV kể chuyện 3 lần với giọng diễn cảm. Đoạn 1, 2 kể chậm rãi. Lời bà cụ thân mật, khích lệ. Lời cậu bé cáu kỉnh. Những đoạn văn, lời cậu bé nói với chị, với anh nhẹ nhàng, lịch sự. Các chi tiết là sự thay đổi hẳn thái độ của chị, của anh cậu bé cần được kể với giọng ngạc nhiên, thích thú.  2.2. Trả lời câu hỏi theo tranh  Mỗi HS trả lời câu hỏi theo 1 tranh.  - GV chỉ tranh 1: Vì sao cậu bé ngồi trước nhà cau có?  - GV chỉ tranh 2: Bà cụ nói gì với cậu?  (Bà cụ nói: Bà sẽ dạy cháu hai tiếng kì lạ để mọi người đều yêu cháu.)  - GV chỉ tranh 3: Cậu bé chạy vào nhà làm gì?  (Cậu bé chạy ngay vào nhà vì muốn thử phép màu).  Chị câu làm gì khi thấy cậu?  (Chị cậu đang ngồi vẽ. Thấy cậu, chị vội lấy tay che đống bút màu).  - GV chỉ tranh 4: Vì sao sau đó chị cậu cho cậu mượn bút màu?  GV chỉ tranh 5: Muốn thử tiếp phép màu, cậu bé đã tìm gặp ai?  (Muốn thử tiếp phép màu của hai tiếng kì lạ, cậu liền tìm anh. Cậu đặt tay lên tay anh, hỏi: “Ngày mai, anh cho em đi bơi cùng, anh nhé!”).  Kết quả ra sao?  (Kết quả thật bất ngờ, anh cậu gật đầu đồng ý ngay).   * GV chỉ tranh 6: Hai tiếng kì lạ đó là gì?   (Hai tiếng kì lạ đó là “chị nhé”, “anh nhé”).  GV: Đó là những tiếng thể hiện thái độ lễ phép, lịch sự).  Cậu bé cám ơn ai?  2.3. Kể chuyện theo tranh (GV không nêu câu hỏi)  a) Mỗi HS kể chuyện theo 2 tranh.  b) 2 hoặc 3 HS kể toàn bộ câu chuyện theo 6 tranh.  \*GV cất tranh, 1 HS giỏi kể lại câu chuyện, không nhìn tranh.  G/LAO  **2.4. Tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện (12ph)**  - GV: Câu chuyện giúp các em hiểu điều gì?  (HS phát biểu)  - GV: Câu chuyện nói về sức mạnh kì diệu của lời nói lễ phép, lịch sự, dễ nghe. Nói năng lễ phép, lịch sự, thể hiện mình là một học trò ngoan, có văn hóa, em sẽ chiếm được tình cảm yêu mến, nhận được sự giúp đỡ của mọi người xung quanh. Các em cần học hỏi để trở thành người HS biết nói năng lễ phép, lịch sự).  - Cả lớp bình chọn HS, nhóm HS kể chuyện hay.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp (5ph)**  - GV dặn HS về nhà kể cho người thân nghe điều em mới học được qua câu chuyện.  - Dặn HS chuẩn bị cho tiết Kể chuyện: Chuyện của thước kẻ. | -HS nhận xét.  -HS quan sát, lắng nghe.  -6 HS lần lượt nêu dự đoán nội dung tranh.  - HS lắng nghe giới thiệu truyện.  -Cả lớp lắng nghe GV kể truyện.  -HS trả lời: Vì cậu cảm thấy không ai trong nhà yêu cậu. Chị cậu không cho cậu mượn bút màu. Anh đi bơi cũng không cho cậu đi theo.  -HS nhận xét.  -1 HS trả lời:  - HS trả lời tranh 3 :  - HS nhận xét, tuyên dương bạn.  -HS trả lời tranh 4: Chị cho cậu mượn bút màu vì thấy cậu nhìn vào mắt chị, nói dịu dàng: Chị cho em mượn một cái bút, chị nhé!.  - HS trả lời tranh 5:  - HS  -Cậu bé muốn cảm ơn bà cụ hàng xóm.  -3 HS kể, mỗi bạn kể 2 tranh.  -HS kể cả câu chuyện theo tranh.  - HS kể lại câu chuyện không nhìn tranh.  - HS phát biểu  - HS lắng nghe.  -Lớp bình chọn, tuyên dương bạn.  - HS lắng nghe và làm theo dặn dò cùa GV. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*